

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tố.

Bà Trần Thị Thu Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Phương Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Phan Hoài Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T X Đ, xã H H, huyện H N, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T (sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1973); vợ: Nguyễn Thị Như Q (sinh năm 1997), con: Chưa có; tiền án: Ngày 06/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện H N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, tiền sự: Ngày 06/04/2018, bị Công an huyện H N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 20/8/2008, bị Toà án nhân dân huyện H N, tỉnh Bình Định xử phạt 20 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2018 đến ngày 27/11/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ:* Ông Phan Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ:* Ông Nguyễn Hữu T (sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1971) (có mặt)..

Nơi cư trú: Thôn T X Đ, xã H H, huyện HN, tỉnh Bình Định

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Dương P, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T X , xã H H, huyện HN, tỉnh Bình Định Định.

+ Anh Phan Thanh P, sinh năm 1987(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N A , xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định.

+ Anh Phạm Minh H, sinh năm 1991(vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 13, khu vực 2, phường N B, thành phố Q N, tỉnh Bình Định.

+ Chị Lương Thị Phương Đ, sinh năm 1991(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T X Đ, xã H H, huyện HN, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/9/2018, Nguyễn Hữu Đ đến huyện H A mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một người tên T A không rõ lai lịch, địa chỉ ở huyện H A, tỉnh Bình Định đem về nhà để sử dụng; đồng thời T A đưa cho Đạt thêm 23 gói ma túy để đem về bán. Sau đó, Đ đem về nhà cất giấu và sử dụng hết 03 gói ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 06/9/2018, Phan Thanh P, Nguyễn Dương P và Phạm Minh H đến cùng với Nguyễn Hữu Đ sử dụng ma túy tại nhà ông Nguyễn Hữu T (sinh năm 1971 ở Thạnh Thôn T X Đ, xã H H, huyện HN, tỉnh Bình Định. Đến khoảng 22 giờ ngày 06/9/2018, Cơ quan chức năng kiểm tra tạm trú tại nhà ông Nguyễn Hữu T ở thôn Thôn T X Đ, xã H H, huyện HN, tỉnh Bình Định phát hiện có Phan Thanh P, Nguyễn Dương P, Phạm Minh H và Lương Thị Phương Đ ở trong phòng; trên bàn gỗ và góc tường có 21 gói nilon màu trắng, có kích thước khác nhau nghi là ma túy; 03 ống thủy tinh, 02 cái bình, 01 cái khò gas, 03 bình gas, 03 quẹt gas.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Đ đã khai báo phù hợp với các chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được; nguồn gốc 21 gói nilon màu trắng có kích thước khác nhau, bên trong có chứa ma túy đá cất ở phòng ngủ do một người tên Tuấn A khoảng 30 tuổi ở huyện H A đưa cho Đạt đem về H H để bán; tuy nhiên, Đạt không bán mà đem cất giấu, sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 21 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy, 01 hộp giấy hình chữ nhật, bị cháy xém, kích thước (16x10x5,5)cm, 01 hộp keo màu đỏ kích thước (5x2)cm, 03 ống thủy tinh, 02 cái bình, 01 cái khò gas, 03 bình gas, 03 quẹt gas.

Ngày 10/9/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, kết luận giám định: Các hạt tinh thể trong bên 20 gói nilon thu giữ tại bàn gỗ và ở góc tường, có khối lượng 4,3288 gam là loại ma túy Methamphetamine. Riêng 01 gói nilon có kích thước (7x4)cm không tìm thấy có ma túy, có khối lượng 2,237 gam.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Đ có một số biểu hiện về hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Kết luận giám định số 74 ngày 21/01/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận:

- Tại thời điểm gây án: Về y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40) + Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất tác động tâm thần khác (Methamphetamine), trạng thái hỗn hợp (F

19.56); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm hiện tại: Về y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40) + Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất tác động tâm thần khác (Methamphetamine), trạng thái hỗn hợp (F 19.56), giai đoạn ổn định; về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 03/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 249 điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đạt từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đạt phải chấp hành hình phạt của bản án số 44 ngày 06/9/2017, Tòa án nhân dân huyện H N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 03 bì thư số 125/GĐ-PC09 được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, bên trong có chứa các hạt tinh thể ma túy loại Methamphetamine; 01 bì thư số 125/GĐ-PC09 được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, bên trong có chứa các hạt tinh thể có khối lượng 1,92 gam; 01 hộp giấy hình chữ nhật, bị cháy xém, kích thước (16x10x5,5)cm, 01 hộp keo màu đỏ kích thước (5x2)cm, 03 ống thủy tinh, 02 cái bình, 01 cái khò gas, 03 bình gas, 03 quẹt gas.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa thống nhất về tội danh như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nặng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Ngày 03/9/2018, Nguyễn Hữu Đ mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một người tên Tuấn Anh không rõ lai lịch, địa chỉ ở huyện H A, tỉnh Bình Định đem về nhà để sử dụng; đồng thời Tuấn Anh đưa cho Đạt 23 gói ma túy để đem về bán. Đến khoảng 22 giờ ngày 06/9/2018, Cơ quan chức năng kiểm tra tại nhà ông Nguyễn Hữu T ở thôn T X Đ, xã HH, huyện H N, tỉnh Bình Định phát hiện Nguyễn Hữu Đ có hành vi tàng trữ 4,3288 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện H N đã truy Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tệ nạn mua bán, hút chích ma túy đang có dấu hiệu gia tăng ở địa phương. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngày 06/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; bị cáo Nguyễn Hữu Đ chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục thực hiện phạm tội mới nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số 44/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H N và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Hữu Đ khai nhận mua ma túy của Tuấn Anh và Tuấn A đưa ma túy cho bị cáo bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H N đã tiến hành các thủ tục xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, nơi cư trú của Tuấn A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H N quyết định

tách hành vi vi phạm của Tuấn A xác lập tin báo tội phạm riêng để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật liên quan đến việc phạm tội 03 bì thư số 125/GĐ-PC09 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định niêm phong, bên trong có chứa các hạt tinh thể ma túy loại Methamphetamine; 01 bì thư số 125/GĐ-PC09 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định niêm phong, bên trong có chứa các hạt tinh thể có khối lượng 1,92gam; 01 hộp giấy hình chữ nhật, bị cháy xém, kích thước (16x10x5,5)cm; 01 hộp keo màu đỏ kích thước 5cm x 2cm; 03 ống thủy tinh; 02 cái bình; 01 cái khò gas; 03 bình ga; 03 quẹt gas.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 44/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H N. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2018, đến ngày 27/11/2018.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư số 125/GĐ-PC09 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định niêm phong, bên trong có chứa các hạt tinh thể ma túy loại Methamphetamine; 01 bì thư số 125/GĐ-PC09 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định niêm phong, bên trong có chứa các hạt tinh thể có khối lượng 1,92gam; 01 hộp giấy hình chữ nhật, bị cháy xém, kích thước (16x10x5,5)cm; 01 hộp keo màu đỏ kích thước 5cm x 2cm; 03 ống thủy tinh; 02 cái bình; 01 cái khò gas; 03 bình ga; 03 quẹt gas.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hương